

Cây trâm trúc

Tôn Nữ Mặc Giao

Vĩnh giật mình thức giấc khi tiếng chuông điện thoại reo vang ở đầu giường, chàng tóc mềm vói tay với lấy cái điện thoại áp vào má, giọng chàng nhura nhura:

- A... ló!...

Đầu dây bên là tiếng của Quỳnh Dao, em gái chàng:

- Anh Vĩnh hả? giờ này mà còn ngủ?

Vĩnh mắt nhắm mắt mở nhìn lên đồng hồ treo tường nói:

- Máy giờ rồi?... Ồi giờ! mới 9 giờ sáng chứ mấy! đêm qua anh thức khuya quá nên dậy muộn.

Giọng Quỳnh Dao vui vẻ:

- Em gọi để báo cho anh biết mẹ khỏe rồi, có thể nay mai sẽ được về thôi. Tuần này là “long weekend”, anh có về thăm mẹ không?

Vĩnh vẫn nằm dài trên giường đáp:

- Có chứ! anh định sáng sớm nay lái xe về mà mấy thằng bạn mắc dịch, đêm qua cứ níu kéo chơi khuya quá nên ngủ quên. Thôi được! anh sẽ dậy tắm rửa rồi đi ngay, đi muộn thì sẽ về hơi trễ đấy! nói mẹ đừng có trông, nhé!

Cúp điện thoại xong, Vĩnh choàng ngay dậy vào nhà tắm làm vệ sinh cá nhân, tắm rửa để chuẩn bị lái xe về “LA” thăm mẹ. Vĩnh mồ côi cha từ nhỏ, có bốn anh chị em tất cả, mẹ Vĩnh ở vậy nuôi các anh chị em của Vĩnh ăn học thành tài. Người anh lớn làm bác sĩ, đi du học ngay từ khi vừa đậu tú tài toàn phần trước 75. Là người đứng ra bảo lãnh cho mẹ, người chị, đưa em gái và chàng sang Mỹ sau khi miền Nam bị rơi vào tay cộng sản 8 năm sau đó. Người chị gái hiện là dược sĩ, đang sống với mẹ và cô em gái út, cũng đang là nha sĩ, tất cả đều định cư ở Santa Ana. Các anh chị em của chàng ai cũng siêng năng cần cù chăm chỉ học thành tài cả, có công danh sự nghiệp vững vàng, chỉ riêng có chàng là lông bông lại có máu nghệ sĩ, học hành dang dở chỉ thích ca hát đàn, dịch vớ vẩn chẳng đâu vào đâu. Mấy năm trước phong trào tuyển lựa ca sĩ “karaokê” phát động mạnh mẽ, chàng cũng hăm hở đi thi, giật giải hạng ba. Được trung tâm “Người đẹp Bình Dương” (NĐBD) mời hát, chàng... chê, đòi phải “Asia” mới chịu hát, được voi đòi tiên, chờ dài cổ chẳng có trung tâm nào thèm mời, bây giờ có muốn “NĐBD” cũng chẳng được chứ đừng nói “Asia”. Vốn được cái mã bánh bao và khá cao lớn lại ham thích văn nghệ nên chàng lại theo một ban nhạc đi làm “MC” và hát cho những buổi tiệc cưới cuối tuần. Được một thời gian chàng nhận thấy tiền ra nhiều hơn là tiền dzô nên lại quay về ghi tên vào “college” học tiếp đề “complete” cái bằng “computer science” mà chàng đã bỏ dở dang nửa chừng, hơn nửa đời người mới ra trường, kinh tế Mỹ tuột dốc thê thảm, không có việc làm, chàng lại lê thê học tiếp đến 40 cái xuân xanh mới lấy được cái bằng “master”, được một hãng ở San Jose cho “job”. Thế là mùa hè năm 2005, chàng phải rời “tí” mẹ khẩn gúi đến San Jose nhận job cho đến bây giờ.

Hai tuần trước, mẹ chàng phải vào cấp cứu vì một cơn đau tim tưởng chết, con em gái sợ quá rồi rít gọi chàng về. Nhưng rồi mẹ chàng cũng qua khỏi, người già mà! ra vô bệnh viện là chuyện thường. Chàng thăm mẹ được ba hôm, thấy mẹ đã qua cơn nguy hiểm, chàng lại lộn trở về San Jose đi làm tiếp. Hơn nửa đời người, lần đầu tiên chàng có công ăn việc làm một cách đúng đắn và nghiêm chỉnh không còn phải dựa vào mẹ và các anh, chị, em khác như thuở còn lông bông trước kia nữa! chàng muốn tự lập để còn cưới vợ nữa chứ! Vì quen được mẹ nuông chiều từ nhỏ nên chàng ý lại, các anh chị em chàng cũng rất tốt, đã xúm nhau bảo bọc, nuôi chàng ăn học bấy lâu nay. Bây giờ mẹ già rồi, chàng cũng chẳng còn trẻ trung gì, không lo tự lập mai một mẹ khuất núi, chàng dựa dẫm vào ai? chẳng lẽ để cho anh chị hay đưa em gái nuôi mình à? vì thế chàng hết sức siêng năng với cái “job” của mình. Thời buổi gạo châu củi quế, bao nhiêu người thất nghiệp, chàng có được một cái “job” tương đối lương cũng khá cao nên không thể bê bối được, cho nên chàng giới hạn việc nghỉ phép lắm! lần vừa rồi tưởng mẹ xảy ra chuyện rồi nên chàng mới phải nghỉ hết ba ngày để về thăm mẹ chứ bình thường chàng chờ đến “long weekend” mới lái xe về gia đình. Năm nay Giáng

sinh, hằng “shut down” nghỉ bắc cầu qua “New year” luôn nên chàng dự định sẽ lái xe về thăm mẹ với hy vọng mẹ chàng cũng được xuất viện để cả nhà đoàn tụ cho vui.

Chàng bước ra khỏi căn “appartement” hai phòng thuê chung với thằng bạn thì sương mù đã xà xuống thật thấp, đứng cách nhau chừng hai thước là không nhìn thấy nhau rồi. Chàng chép miệng than thầm: sương mù như thế này thì lái xe đến đời nào mới về đến nhà đây? chàng ngần ngừ: hay thôi đi máy bay vậy. Rồi chàng lại lắc đầu chắc lưỡi: có đi máy bay cũng chẳng có ma nào nó đưa ra phi trường. Thằng bạn thuê chung nhà với chàng đã về thăm gia đình ở TX từ trước Noel rồi, còn chàng ở lại chơi Noel với bạn đến hôm nay mới về thăm mẹ. Chưa bao giờ chàng thấy sương mù đẹp như hôm nay, chàng có cảm tưởng như mình đang bước lên trên mây, lên cảnh tiên chứ không phải đang lái xe, và chỉ một mình chàng đang lạc chốn “thiên thai” chứ chẳng có ai chung quanh chàng cả. Hình như vậy! Ánh đèn sương mù “fog” của chàng quét tới đâu chàng lái tới đó chứ cũng không định được rõ rệt là mình đã lái đến đâu nữa! rõ ràng là “đường thênh thang một cõi ta... đi...” và rồi vì cứ “đường thênh thang một cõi ta đi” cho nên chàng cứ đi, đi mãi cho đến một lúc chàng cảm thấy hai tai ù đi, cảnh vật âm u tối sầm như sắp mưa, chiếc xe trì lại như muốn tuột dốc. Có lẽ là đang leo đèo, chàng nghĩ vậy nên sang số mạnh hơn để tăng tốc độ, chàng ngạc nhiên khi thấy chiếc xe như muốn ngừng hẳn lại, không hiểu chuyện gì xảy ra, còn đang loay hoay với cần số xe thì bên tai chàng thoáng nghe tiếng nhạc ngựa đầu đó vọng lại (là tiếng “keng keng” của mấy con ngựa thời xưa đeo lục lạc dưới chân, mỗi lần kéo xe nó kêu leng keng nghe thật là vui tai). Vĩnh “park” xe lại nghe ngóng, rõ ràng là tiếng nhạc ngựa văng vẳng đâu đây, chàng mở cửa xe bước hẳn ra ngoài, một đám trẻ con reo lên:

- Ô tô! có ô tô về làng, chúng mày ơi! ra xem ô tô.

Vĩnh ngạc nhiên quá sức, đám trẻ con này hẳn không phải đang sống ở thế kỷ 21 mà phải thụt lùi lại ít nhất là cả trăm năm trước, nghĩa là thời thế hệ của ông bà chàng chứ không chắc phải là thời cha mẹ chàng nữa! vì chúng ăn mặc xưa thật là xưa, quần áo bà ba, đầu để chỏm, chân đi guốc xúm lại chung quanh chàng và chiếc “ô tô” sờ mó lung tung. Chàng tóm lấy một đứa hỏi:

- Cho tôi hỏi thăm một tí, đây là đâu vậy em?

Đứa bé trả lời:

- Đây là làng Âm.

Vĩnh ngạc nhiên lặp lại:

- Làng Âm? làng Âm là ở đâu vậy em?

Đứa bé lắc đầu:

- Không biết, ông vào làng mà hỏi các cụ.

Rồi nó nhanh nhẹn vùng khỏi tay của Vĩnh để hòa vào đám trẻ con đang tíu tít sờ mó vào chiếc “ô tô” lạ mà hình như chúng chưa được thấy bao giờ. Vĩnh đưa mắt quan sát chung quanh cảnh vật, quả là thế giới đi giạt lùi thật! chàng ngạc nhiên không hiểu tại sao mình lại có thể lạc đến một nơi như thế này được? chàng đang ở Mỹ mà? Ở Mỹ thì lại càng không thể có một nơi nào để có thể có được một nét đặc thù trăm phần trăm sắc thái quê nhà như chàng đang chứng kiến tận mắt được. Nơi chàng đang đứng cạnh chiếc “ô tô” là một bờ đê dẫn vào con đường làng, có lẽ là “làng Âm” như đứa bé nói khi nãy, hai bên bờ đê là đồng ruộng xanh ngắt một màu phì nhiêu, chứng tỏ nơi đây họ sống rất thái bình, ẩn hiện xa xa là những túp lều tranh thấp thoáng sau những bụi tre khóm trúc với những vệt khói cơm nhà ai đang thổi quyện vào những đám mây xà thật thấp, tạo thành một bức tranh đồng quê thật là êm đềm thơ mộng, khơi lại trong lòng Vĩnh một nỗi nhớ quê hương da diết. Nhưng còn không gian là sắp sửa bình minh hay hoàng hôn thì quả thật chàng không đoán được, bởi nó âm u, lờ mờ thật khó diễn tả, Vĩnh nhìn đồng hồ tay mình thấy chỉ 12 giờ 30 pm. Tuy biết là buổi trưa nhưng chàng vẫn thắc mắc, nếu là ban ngày sao dưới bờ ruộng chẳng có ai cày cấy? nhưng nếu hoàng hôn sao trẻ con đông thế? đứa cấp sách đến trường làng, đứa dạo chơi quanh bờ ruộng. Người qua kẻ lại, xe ngựa dập diu leng keng nghe thật là vui tai, bụng thúng bán mẹt cũng nhiều, họ đi dần về phía cổng làng, đàn ông thì mặc áo dài the đen quần trắng, đầu đội khăn đóng. Các bà, mặc áo tứ thân, chít khăn nhung vuông, các cô cũng không kém phần duyên dáng, mặc yếm đủ màu, áo tứ thân khoác ngoài màu trắng hoặc nâu, có cô lại mặc những màu nhạt nhạt hài hòa với chiếc yếm bên trong, tóc búi đuôi gà, thắt dây lưng lụa đào, thướt tha qua lại trước mặt chàng trông cứ như tiên giáng trần, thỉnh thoảng có cô thoáng “đụng” phải ánh mắt của chàng đã vội vàng quay

ngóat đi, má ửng hồng, cặp mắt chớp lia chớp lia nom thật đáng yêu. Họ đang tập nập với những sinh hoạt thường ngày của họ, chẳng cứ lưng chừng đi theo sau đuôi một cô mặc yếm màu hồng, áo tứ thân vàng thắt lưng màu tím, có hai má lúm đồng tiền thật sâu, để đi theo vào làng thì chợt nghe leng keng tiếng nhạc ngựa đằng sau lưng và giọng ai đó thật là quen thuộc gọi chàng:

- Cậu Vĩnh! cậu Vĩnh! có phải cậu Vĩnh đấy không?

Chàng quay lại thấy một cỗ xe thổ mộ màu đen thui, rèm che kín mít với hai con ngựa kéo, khi chiếc xe kéo đến gần chàng, chiếc rèm được vén lên, chàng ngạc nhiên kêu lên:

- Ông Chánh! sao ông lại ở đây?

Một ông cụ cũng khá lớn tuổi nhưng vẫn còn khỏe mạnh thò đầu ra cười nói với chàng:

- Tôi không ở đây thì ở đâu? dành cho cậu một sự ngạc nhiên đây. Nói rồi ông né người sang một bên hỏi: cậu biết ai đây không?

Một người đàn bà nhỏ thó, ngồi sau lưng ông Chánh, bấy giờ mới nghiêng đầu nhìn chàng cười. Vĩnh mừng rỡ kêu lên thảng thốt:

- Mẹ! sao mẹ lại ở đây?

Ông Chánh nói xen vào:

- Cũng lại hỏi, cậu này thật phiền phức.

Mẹ chàng cười hiền hòa:

- Mẹ cũng vừa đến sáng nay thôi, chú Chánh đi đón mẹ đấy! đưa về nhà cụ tham, chắc con cũng chẳng biết cụ tham là ai đâu. Đi ngang đây nhìn thấy xe con, mẹ bảo chú ấy đỡ lại đón con đấy chứ! con lên đây cùng đi với mẹ.

Chàng chỉ chiếc xe hơi nói:

- Hay mẹ ngồi xe của con, con đưa mẹ đi.

Mẹ chàng lắc đầu:

- Không được, đường làng khó đi, chỉ có xe ngựa là thích hợp, cứ để xe đấy! đi chơi với mẹ một chốc rồi mẹ đưa con ra xe về lại.

Vĩnh bước lên ngồi bên cạnh mẹ, chiếc xe ngựa lại lắc lư “leng keng” kéo vào làng, chàng nghiêng đầu ngắm mẹ rồi nói:

- Mẹ hơi xanh, ban sáng con được điện thoại em Dao nói mẹ khỏe rồi, có thể sẽ được bác sĩ cho về nhà, con đang lái xe về LA với hy vọng sẽ được gặp mẹ ở nhà, không ngờ mẹ lại đi đến đây mà chả ai báo với con biết hết.

Mẹ Vĩnh ôn tồn trả lời chàng:

- Mẹ cũng vừa xuất viện là... đến nơi đây ngay, em Dao có gọi cho con mà không được.

Vĩnh ngạc nhiên “móc” điện thoại ra vừa bấm số vừa nói:

- Sao kỳ vậy? để con gọi nó xem sao...

Mẹ chàng cản lại:

- Thôi đừng con, có lẽ vùng này... xa quá nên mất sóng không liên lạc được.

Vĩnh loay hoay với cái điện thoại một lát rồi cũng cất vào túi nói theo mẹ:

- Không có “signal” thật. Chàng nhìn quanh quất một lát rồi ngó sang ông Chánh thì thâm tiếp vào lỗ tai mẹ nhỏ nhỏ: Mẹ! nếu con nhớ không lầm thì hình như ông Chánh đã... qua đời cách đây vài năm sao bây giờ còn ở đây?

Mẹ chàng đưa ngón tay lên môi:

- Suyt! tốt hơn hết con đừng có hỏi gì hết, có thắc mắc cái gì thì cứ để bụng, chẳng nhẽ có mẹ ở đây mà con lại sợ à?

Chàng ngồi yên không hỏi nữa, vén màn đưa mắt ngắm nhìn cảnh đồng quê hai bên bờ ruộng. Chiếc xe ngựa chạy một hồi thì dừng lại trước sân một gian nhà ngói mái cong. Ông Chánh leo xuống và lên tiếng:

- Đến rồi, rước bà với cậu vào nhà.

Hai mẹ con bước xuống xe, Vĩnh kêu lên khi thấy hai bên “dàn chào” để đón tiếp mẹ con chàng:

- Wow! làm gì mà trịnh trọng quá vậy mẹ!

Một ông cụ già râu tóc bạc phơ, trông rất quắc thước, chống gậy đi chậm chậm đến trước mặt mẹ chàng lên tiếng:

- Chào bà Phán (mẹ chàng nói cha chàng lúc sanh tiền thườ xưa ở Hà Nội làm “ông” Phán nên mọi

người gọi mẹ chàng là bà Phán, chàng chẳng biết đây là cái chức gì? có “to” lắm không mà thấy mọi người có vẻ kính nể) lâu quá mới lại được gặp bà, rước bà vào nhà, còn đây là...?

Cụ đưa mắt nhìn sang chàng dò hỏi. Mẹ chàng lên tiếng chào hỏi và chỉ chàng giới thiệu:

- Không dám, chào cụ! đây là thằng con trai thứ ba của cháu đây ạ! rồi quay sang chàng bà dục: chào cụ Tham đi con.

Vĩnh vòng tay lễ phép:

- Thưa cháu chào cụ ạ!

Sau đó mẹ chàng dẫn chàng đến trước “dàn chào” giới thiệu với từng người. Chàng ngạc nhiên quá đỗi, ngoài số người già chàng không quen biết mà mẹ chàng giới thiệu là họ hàng, chàng còn gặp cả một vài người trẻ mà hình như là họ đã chết từ lâu rồi, sao bây giờ lại gặp cả ở đây? Như ông Chánh, là người chú của mẹ chàng, Vĩnh phải gọi bằng ông, nếu chàng nhớ không lầm thì ông Chánh đã chết ở VN lúc gia đình chàng sang Mỹ đoàn tụ được vài năm, chàng tuy thắc mắc nhiều nhưng chưa tiện hỏi gì cả vì thấy mẹ và mọi người đang tíu tít chào hỏi nhau, vui mừng vì lâu ngày mới được gặp lại nhau. Lợi dụng lúc mọi người không để ý, chàng “chuồn” ra khỏi nhà, tha thần dạo quanh trong làng quan sát, đa số nhà trong làng đều là mái tranh vách đất, sao chỉ riêng nhà cụ Tham là vách gỗ, ba gian, mái cong lợp ngói trông thật là lịch sự. Vậy làng Âm là làng nào trên thế giới này? sao chàng chưa nghe ai nhắc đến bao giờ? Mà trời hôm nay cũng âm u thật lạ, chẳng trông thấy ánh mặt trời đâu cả. Cứ thế, chàng nhón nha đi một lát đến một phiên chợ làng, kẻ qua người lại thật tấp nập, người mua kẻ bán rao hàng ới ới. Chàng dừng lại bên một hàng bán trầm, bán kẹp tóc đàn bà bởi chàng vừa thoáng trông thấy một cô má lúm đồng tiền giống hệt cô gái ban sáng mà chàng đã được nhìn thấy định đi theo vào làng thì lại gặp mẹ chàng nên bị mất dấu. Chàng chưa kịp hỏi gì thì cô bán hàng lên tiếng:

- Thưa ông! mua mở hàng hộ cháu đi ạ!

Chàng liếc cô gái má lúm đứng sau cô hàng xén cười làm quen:

- Tôi là đàn ông, mua kẹp để làm gì?

Cô hàng xén lém lỉnh:

- Thưa, ông mua làm quà cho bà nhà.

Chàng cầm lấy một cây trầm khắc hình cảnh trúc khá đẹp, ngắm nghía rồi bạo dạn chìa ra làm quen với cô má lúm:

- Tôi chưa có “bà nhà”, hay cô thử cài lên đầu cho tôi xem có đẹp không rồi tôi mới mua.

Cô má lúm đồng tiền thẹn thùng quay ngoắt đi nhưng cô hàng xén đã vội vàng níu lại:

- Chị ơi! giúp em một tí nào, từ sáng đến giờ em chưa bán được cái nào đấy! rồi cô nhanh nhẩu giật lấy cây trầm trên tay Vĩnh cài lên đầu cô má lúm, miệng không ngớt xum xoe: đẹp quá! người tên Trúc, cài cây trầm trúc thật là hợp.

Vĩnh không bỏ lỡ cơ hội chen vào:

- Thật là đẹp! vâng cô nói đúng! cô Trúc đây cài cây trầm này thật là hợp. Vậy tôi mua cây trầm này, bao nhiêu hờ cô?

- Dạ thưa ông hai hào rưỡi ạ!

Chàng lấy ra một đô la đưa cho cô hàng xén nói:

- Biểu cô hẳn một đồng, khỏi thôi.

Cô hàng xén trở mặt nhìn tờ giấy bạc trên tay Vĩnh hỏi:

- Thưa ông! tiền này là tiền gì ạ?

Vĩnh đáp:

- Là tiền đô.

Cô hàng ngạc nhiên:

- Thưa tiền đô là tiền gì ạ? chúng em không có xài tiền này ạ!

Vĩnh ngớ người:

- Thế các cô xài tiền gì?

Cô hàng giải thích:

- Chúng em xài tiền ở đây. Rồi cô chìa cho Vĩnh xem mấy hào bạc lạ hoắc mà chàng chưa từng được thấy bao giờ.

Sợ lỡ mất cơ hội làm quen với người đẹp má lúm, chàng lật đật giải thích:

- Tôi vừa mới đến nhà cụ Tham, đi chơi thế nào lại lạc đến đây, cô có biết đường về nhà cụ Tham không? làm ơn chỉ hộ tôi, tôi về xin tiền mẹ tôi, thế nào mẹ tôi cũng có, rồi tôi trở ra mua giúp cô.

Cô hàng xén cười chỉ vào cô má lúm nói:

- Thế thì may cho ông quá! chị Trúc là cháu cụ Tham đấy! chị ấy có việc ra chợ bây giờ xong rồi cũng sắp về, rồi cô kéo tay cô má lúm dục: chị dẫn đường đưa hộ ông đây về nhé!

Bây giờ mới thấy cô má lúm lên tiếng:

- Ổ hay nhỉ? đằng í cứ sắp xếp mọi chuyện rồi bắt tớ phải làm theo là thế nào?

Vĩnh “vớ” ngay lấy cơ hội:

- Dạ xin chào cô Trúc, hoá ra là “người nhà” cả, tôi cũng là “cháu” cụ Tham (kỳ thực chàng cứ nhận bừa là bà con chứ có nghe mẹ nói gì đâu) nếu có thể, nhờ cô Trúc đây dẫn đường chúng ta cùng về? (chàng nói dối để được dịp làm quen với Trúc chứ có lạc thật đâu mà dẫn đường với chỉ đường).

Thế là chàng “danh chánh ngôn thuận” sánh vai bước bên người đẹp ung dung “đường thênh thang một cõi “chúng ta” về...”. Thỉnh thoảng chàng liếc trộm Trúc, nhận thấy gái quê sao cũng có cô đẹp thế nhỉ? chàng gọi chuyện:

- Lạc đến cái làng này tôi có cảm tưởng như đang sống trong tiểu thuyết của các ông Thạch Lam hoặc Thế Lữ. Cô có đọc tiểu thuyết của các nhà văn ấy không?

Trúc e thẹn lắc đầu:

- Bẩm ông! em không được đi học ạ!

Chàng ngó người chột nhớ ra:

- Phải rồi, cái làng này đang trở về thời phong kiến xa xưa, đàn bà, con gái là không được đi học, sợ viết thư cho trai, đúng không?

Trúc đáp nhỏ:

- Bẩm ông! đúng như vậy ạ!

Chàng nhìn quanh quất thấy chẳng có ai ăn mặc giống như mình, ngay cả những người chàng quen trước kia, (hình như họ đã chết) bây giờ gặp lại họ ở đây cũng thấy họ ăn mặc y như người trong làng. Chàng ngạc nhiên hỏi Trúc:

- Tại sao nhìn thấy tôi ăn mặc “khác người” như thế này mà các cô không ngạc nhiên?

Trúc giải thích:

- Bẩm ông! người làng chúng em đã quen quá rồi ạ! thỉnh thoảng cũng có người lạc “xuống” đây, rồi từ từ họ cũng phải “nhập gia tùy tục” thôi ông ạ!

Chàng nhận thấy Trúc tuy không được đi học nhưng nói năng lễ phép, đoan trang, hiền hậu. Chàng cảm thấy vui vui trong lòng khi nghĩ quả là không uổng thời gian đi lạc đến làng này nên bạo dạn đùa:

- Thế thì chắc tôi cũng phải “tùy tục” quá! cô Trúc có muốn cho tôi “nhập gia” không?

Trúc thẹn thùng, mặt đỏ bừng lên đáp lí nhí:

- Bẩm ông! em không biết ạ! rồi cô chỉ tay ra phía trước nói lảng: kia! đến nhà rồi, ông cứ đi thẳng vào cửa chính, em vào cửa sau bếp...

Không để cho Trúc nói dứt, chàng nắm lấy tay Trúc lôi vào trong nhà:

- Việc gì mà cô sợ? chúng ta có làm gì đâu? rồi chàng vừa kéo Trúc vào nhà vừa lên tiếng gọi: Mẹ! mẹ ơi!...

Mọi người đang ngồi bên chiếc bàn tròn cần xà cừ uống trà nói chuyện, thấy chàng và Trúc xông xộc chạy vào nhà, cụ Tham không bằng lòng nhìn sang Trúc mắng:

- Con gái con đưa mày làm cái gì thế?

Trúc dơ dóm nước mắt nhìn sang Vĩnh ngậm trách móc, Vĩnh vội phân trần:

- Thưa cụ đừng trách cô Trúc tội nghiệp, cháu đi chơi lạc đường, may gặp cô Trúc đây dẫn đường về nhà, cô ấy đòi đi cửa sau cháu không chịu. Cháu xin lỗi đã sỗ sàng kéo cô ấy vào cửa chính.

Cụ Tham quắc mắt nhìn Trúc quát:

- Đi vào buồng, nhanh!

Trúc bùng mặt chạy nhanh vào trong buồng, Vĩnh toang chạy đuổi theo nhưng mẹ chàng đã nhanh nhẹn nắm lấy tay chàng lừ mắt, lắc đầu ngăn chàng lại. Cụ Tham nhìn Vĩnh thở dài rồi lắc đầu nói với mẹ Vĩnh:

- Thế giới này không phải của cậu ấy, nếu chưa phải số, tôi nghĩ bà nên đưa cậu đây trở về lại.

Mẹ chàng buồn bã trả lời:

- Vâng thưa cụ! cháu biết, quay sang chàng bà tiếp: thôi chào cụ Tham đi con, mẹ đưa con ra xe, chỉ đường cho con về lại “LA”.

Vĩnh trù trù liếc mắt nhìn vào trong buồng tiếc rẻ:

- Về à! sao sớm thế mẹ? con còn muốn được cô Trúc đưa đi chơi cho biết làng Âm, con chưa đi hết mà.

Mẹ chàng kéo nhanh chàng ra ngoài gấp nhẹ:

- Sao con không biết nghe lời mẹ.

Chàng nhìn thấy chiếc xe ngựa đã chờ sẵn từ bao giờ, nhưng lần này là xe một ngựa chứ không phải là xe hai ngựa như ban sáng nữa, chàng ngạc nhiên chưa kịp lên tiếng hỏi thì mẹ chàng dục:

- Lên xe ngựa, mẹ đưa con trở lại xe của con.

Chiếc xe ngựa “leng keng” kéo thật nhanh, chẳng mấy chốc đã đến nơi chiếc xe hơi chàng đậu. Hai mẹ con xuống khỏi xe ngựa, chưa kịp bước lên xe của chàng, Vĩnh chợt nghe có tiếng con gái gọi gấp rút đằng sau lưng:

- Cụ Phán! bẩm cụ chờ cháu với ạ!

Hai mẹ con ngạc nhiên quay lại thì thấy Trúc cũng vừa từ trên một cỗ xe ngựa khác bước xuống chạy đến bên hai người, dúi vào tay Vĩnh một cây trâm cài tóc cười nói:

- Biểu ông cây trâm trúc... sau này tặng cho bà nhà... rồi quay mình bước nhanh lên xe ngựa như chạy trốn.

Chàng nhìn cây trâm cảm động, một chút xao xuyến dâng lên trong lòng, chàng gọi to:

- Trúc! cô trúc!

Mẹ chàng dục:

- Muộn rồi, chúng ta đi.

Hai mẹ con chui vào trong xe hơi của chàng, mẹ chàng chỉ tay về phía trước nói tiếp: Con cho xe chạy một hồi nữa thì có chỗ cho con vòng lại. Chàng làm theo lời mẹ dặn, lái vòng lại được một lát, chàng nhìn thấy thấp thoáng phía đằng trước có một ngã ba khá rộng, mẹ chàng lên tiếng:

- Con đỗ lại ở đây được rồi, cho mẹ xuống, con cứ đi tiếp đến ngã ba phía trước quẹo mặt là ra đến đường cái.

Vĩnh ngừng xe lại ngạc nhiên hỏi mẹ:

- Mẹ không cùng về với con à?

Mẹ chàng mở cửa bước xuống xe ôn tồn:

- Mẹ còn nhiều việc phải làm, mẹ con ta chỉ có duyên đến đây! bà bùi ngùi vuốt đầu chàng như hỏi chàng còn bé nói tiếp: con lớn rồi, phải biết tự lo lấy thân, nhá! thôi xe ngựa đến rồi, mẹ đi đây.

Vĩnh có cảm tưởng như mẹ nói lời trăng trối, chàng với tay chực ôm giữ lấy bà lại nhưng bà đã nhanh nhẹn nhẹ như gió thoảng, lướt một cái đã ngồi vào trong xe ngựa. Và lần này cũng lại xe hai ngựa như hồi đầu, Vĩnh hốt hoảng thật sự, chàng gọi như hét:

- Mẹ! Mẹ!...

Chiếc xe ngựa với tiếng lục lạc “leng keng” lướt nhanh, nhạt nhòa mờ dần vào trong sương khói, chàng vẫn còn nghe thoang thoang đâu đây tiếng mẹ dặn vắng lại bên tai:

- Con nhớ quẹo mặt phía trước mà đi là về đến nhà...

Chàng cứ dỗi mắt nhìn vào vũng sương mù cho đến khi tiếng nhạc ngựa “leng keng” nhỏ dần, nhỏ dần rồi mất hẳn chàng mới rồ máy cho xe chạy theo hướng mẹ chỉ. Bầu trời quang dần, hướng đi đã rõ rệt, chàng xem đồng hồ tay thấy chỉ 4 giờ pm và nhận thấy mình đang cho xe chạy trên xa lộ số 5 trục chỉ hướng LA, chàng thần thờ nhìn vào kiếng chiếu hậu, không còn thấy bờ đê, bờ ruộng, bụi tre, khóm trúc gì cả. Chàng bàng hoàng như vừa sức tỉnh qua một cơn mê, trong lòng thắc mắc: vậy làng Âm là làng gì? chẳng lẽ là làng “ma” à? chàng đưa tay sờ lên ngực, chiếc trâm cô Trúc tặng vẫn còn cộm lên trong túi áo, chàng lấy ra ngắm nó, tưởng tượng đến nụ cười của Trúc với đôi má lúm đồng tiền mà lòng hoang mang không hiểu gì cả?

Tám giờ tối hôm đó Vĩnh mới về đến nhà, Quỳnh Dao vừa gặp chàng là òa lên khóc ôm lấy chàng kể lể:

- Mẹ mất rồi anh biết không? em điện thoại cho anh hoài mà không có được.

Vĩnh thần thờ:

- Mẹ mất bao giờ?

Quỳnh Dao nức nở:

- Vừa mới sáng nay thôi, thấy mẹ đã khỏe, bác sĩ cho biết nếu không có gì xảy ra mẹ sẽ được về, em mừng quá nên điện thoại báo cho anh biết ngay rồi về nhà lo chút chuyện, định đến trưa sẽ vào thăm mẹ tiếp, nào ngờ em chưa kịp vào thì nhà thương báo mẹ đã đi rồi! Quỳnh Dao ôm mặt khóc hu hu lên.

Vĩnh nhớ lại chuyện gặp mẹ ở làng Âm, chàng hấp tấp hỏi nhanh:

- Mẹ mất hồi mấy giờ?

Quỳnh Dao sụt sịt:

- Đầu khoảng 12 giờ 15 pm. Y tá báo: lúc 11 giờ 45 họ vào thăm nom thì mẹ còn sống, nhưng đến 12 giờ 30 họ trở vào lần nữa thì mẹ đã ngưng thở, họ cho biết mẹ bị “heart attack” và ra đi trong khoảng 12 giờ 15 trở lại.

Vĩnh ngạc nhiên quá đỗi, chàng đi lạc vào làng “Âm” khoảng 12 giờ rưỡi. Chàng nhớ rõ lúc đó chàng có xem đồng hồ tay, có lẽ là khoảng thời gian mẹ chàng vừa mới mất, duyên cớ gì lại run rẩy cho chàng tiếp xúc được với mẹ và những người ở “bên kia thế giới”? lại quen biết được với cô Trúc và được tặng một cây trầm cài? Nếu chỉ là chuyện mơ hồ không có thực thì tại sao chàng lại cầm được cây trầm cài trong tay và đem về? thật là khó hiểu, Vĩnh không làm sao giải thích nổi.

Đám tang mẹ xong xuôi, Vĩnh dồn hết tất cả những ngày phép lại làm một chuyến về Việt Nam tìm đến bà cụ Chánh (vợ ông Chánh ở làng Âm) để tìm hiểu về cụ Tham và cô Trúc là những người mà chàng chưa được rõ ràng về giây mơ, rẽ má, liên hệ họ hàng ra sao? Chàng thành thật kể lại câu chuyện chàng đi lạc ngay sáng hôm mẹ mất cho bà Chánh nghe, được bà giải thích như thế này: làng “Âm” có lẽ là cõi âm mà các cụ ta ngày xưa hay nói “sống gửi thác về”, bà cũng đã từng nghe các cụ nói đó là “thế giới” của những người đã chết. Bên thế giới đó! họ cũng có những sinh hoạt y như thế giới của người sống, nhưng họ không được văn minh như thời đại bây giờ mà lại ở vào cái thời xa xưa thật là xưa như Vĩnh đã “có duyên” được chứng kiến khi đi lạc vào thế giới của họ. Chiếc xe hai ngựa rước mẹ chàng đi người ta gọi là xe “song mã”, dùng làm xe đám ma, để chở người chết mà thôi! người sống chẳng ai đi xe hai ngựa bao giờ. Ông già râu tóc bạc phơ tên là “cụ Tham” kia chẳng có họ hàng bà con gì với nhà Vĩnh cả, chỉ là một cụ già cao tuổi có uy nhất làng (ở ngoài Bắc trước năm 1954) được mọi người kính nể thế thôi! còn cô Trúc vẫn là một bí mật đối với Vĩnh vì bà Chánh không biết một tí gì về người con gái này cả. Vĩnh trở về Mỹ mà trong lòng buồn vơi vơi, cứ lôi cây trầm của Trúc tặng ra mà ngắm mãi.

Nghe nói một thời gian sau đó, Trúc linh thiêng đưa đường dẫn lối cho Vĩnh gặp được Mai, cũng có hai má lúm đồng tiền giống hệt Trúc như là hai giọt nước, chỉ khác là Trúc phục sức theo lối gái quê Việt Nam, tóc đuôi gà, áo tứ thân, còn Mai ăn mặc theo thời đại mới 2005 và đang sống ở Mỹ. Nhưng dù gì thì gì, thoát nhìn một cái là Vĩnh nhận ra ngay được nét quen thuộc của Trúc dù chàng biết rõ đó không phải là Trúc. Thì ra họ là chị em song sinh. Mẹ Trúc đẻ sinh đôi hai cô con gái là Trúc với Mai, nhưng vì Trúc yếu quá nên đã chết sau vài ngày chào đời, chỉ còn lại Mai được nuôi lớn lên, tuy lẻ loi nhưng khỏe mạnh, đã 32 tuổi làm cô giáo dạy “kindergarten”, Mai là cháu cố của cụ Tham ở làng “Âm”. Trong một buổi đi ăn tiệc cưới của bạn, họ tình cờ gặp được nhau, quen nhau, yêu nhau rồi kết thành chồng vợ. Ngày đám cưới, chiều lòng Vĩnh, Mai ăn mặc theo lối cổ xưa, vắn tóc đuôi gà, áo tứ thân màu xanh da trời, yếm màu tím than, thắt dây lưng hồng, chân đi hài cong trông thật là xinh, miệng cười tươi với hai má lúm đồng tiền không khác gì cô Trúc ở làng Âm. Vĩnh cảm động, sung sướng cài lên đầu Mai cây trầm trúc mà tưởng tượng ra được khuôn mặt rạng rỡ của Trúc với nụ cười khi nói câu:

- “Biểu ông cây trầm trúc... sau này tặng cho bà nhà...”